

Số: 11/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Địa lý
của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-KĐCL ngày 09/01/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc bổ sung nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-KĐCL ngày 19/01/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Địa lý của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXI ngày 11-12/02/2023 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Địa lý (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.



Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 94%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng và Khoa Địa lý cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Địa lý của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Toàn

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH SƯ PHẠM ĐỊA LÝ
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 11/NQ-HĐKĐCL ngày 13 tháng 02 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100%	Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		4,00	3	100%	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100%	Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80%	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4	4,00	6	100%	Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.4	4	4,00	5	100%	Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	5				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	3				Tiêu chí 11.4	4			
					Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt				Tỉ lệ số tiêu chí đạt			
		47				94%			

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH SƯ PHẠM ĐỊA LÝ

CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

*(Kèm theo Nghị quyết số: 11/NQ-HĐKĐCL ngày 13 tháng 02 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Địa lý (CTĐT) của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2017-2021 cho thấy có những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu của CTĐT được định kỳ cập nhật, thể hiện sự gắn kết với sứ mạng và tầm nhìn của Trường và về cơ bản phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học và chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Chuẩn đầu ra được xác định khá rõ ràng, thể hiện được các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt của CTĐT, cơ bản tương thích với của Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết các học phần được xây dựng theo mẫu thống nhất, có những thông tin cốt lõi về CTĐT và các học phần; được công khai đến các bên liên quan. Chương trình dạy học cơ bản được thiết kế theo chuẩn đầu ra; được định kỳ rà soát và cập nhật các yêu cầu phát triển công nghệ số, kỹ năng xã hội, khởi nghiệp, tư duy sáng tạo... Triết lý giáo dục của Nhà trường cơ bản được chuyển tải vào CTĐT. Hoạt động dạy - học khá đa dạng, linh hoạt và phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra; các hoạt động ngoại khóa, thực tập, kiến tập, thực địa khá phong phú. Phương pháp kiểm tra đánh giá khá đa dạng, kết quả được phản hồi kịp thời giúp người cải thiện việc học tập; quy trình phúc tra phúc khảo dễ tiếp cận. Công tác quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên được quan tâm, đầu tư; kết quả thực hiện công việc được giám sát và đánh giá. Chính sách tuyển sinh, tiêu chí tuyển chọn người học được công bố rõ ràng; kết quả tuyển sinh tốt. Cơ sở vật chất và trang thiết bị thực hành chuyên môn, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm được đầu tư; cảnh quan môi trường sạch, đẹp; điều kiện vệ sinh, an ninh, an toàn được cải tiến. Hệ thống phản hồi lấy ý kiến của các bên liên quan được triển khai có tính hệ thống; việc rà soát chương trình đào tạo, quá trình dạy học và kiểm tra đánh giá được thực hiện theo kế hoạch, kết quả được ứng dụng để cải tiến, cập nhật CTĐT. Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn và có việc làm cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực của địa phương. Mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với CTĐT khá cao.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và Khoa Địa lý cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Tăng cường khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan, nhất là các nhà sử dụng lao động và cựu sinh viên để tiếp tục rà soát, điều chỉnh mục tiêu của CTĐT thể hiện đầy đủ hơn năng lực của sinh viên tốt nghiệp phù hợp với cơ hội việc làm. Diễn đạt chuẩn xác hơn các chuẩn đầu ra để dễ đo lường đánh giá; rà soát, tăng cường các yêu cầu năng lực cao hơn để phù hợp với mục tiêu của CTĐT.

2. Rà soát, hoàn thiện Bản mô tả CTĐT và ma trận liên kết giữa học phần với chuẩn đầu ra của CTĐT. Rà soát, cập nhật đề cương chi tiết của các học phần; xác định chuẩn xác chuẩn đầu ra học phần và mức độ đóng góp của học phần vào đạt chuẩn đầu ra của CTĐT; cập nhật tài liệu học tập, chi tiết nội dung hướng dẫn tự học và phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Đa dạng hơn nữa các hình thức công khai Bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần đến các bên liên quan.

3. Tăng cường tham khảo các CTĐT tiên tiến để tiếp rà soát, điều chỉnh CTĐT đảm bảo các học phần đều có đóng góp và đạt chuẩn đầu ra của CTĐT. Nghiên cứu phân bổ các học phần tự chọn và bắt buộc hợp lý hơn để đảm bảo các kiến thức người học tích lũy được thông qua học các học phần đáp ứng được đầy đủ chuẩn đầu ra của CTĐT.

4. Có quy định, hướng dẫn và bồi dưỡng năng lực cho giảng viên trong chuyển tải triết lý giáo dục của Trường vào các hoạt động dạy-học của CTĐT, nhất là triết lý về sáng tạo và thực nghiệp. Tăng cường các hội thảo, seminar về các chiến lược và phương pháp giảng dạy tiên tiến. Tăng cường sự tham gia của các nhà sử dụng lao động và chuyên gia vào quá trình đào tạo. Có chính sách khuyến khích người học tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, rèn luyện và phát triển năng lực học tập suốt đời.

5. Rà soát các phương pháp kiểm tra đánh giá học phần cho phù hợp và đánh giá được chính xác mức độ đạt được chuẩn đầu ra; bổ sung, đa dạng hoá các hình thức kiểm tra, đánh giá với các phương thức như trắc nghiệm, trắc nghiệm kết hợp tự luận, sản phẩm dự án học tập. Thường xuyên thẩm định, phân tích đề thi, kết quả thi để đảm bảo độ tin cậy cho kết quả đánh giá. Sớm có kế hoạch triển khai đánh giá chuẩn đầu ra của CTĐT theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT và Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT.

6. Điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên và đề án vị trí việc làm phù hợp với yêu cầu đặc thù của CTĐT; có phương án thu hút giảng viên có trình độ cao và kinh nghiệm chuyên môn. Tăng cường chính sách đầu tư và cơ chế khen thưởng phù hợp đối với nghiên cứu khoa học của giảng viên; xây dựng quy định và hướng dẫn việc quy đổi giờ nghiên cứu khoa học phù hợp. Tổ chức xây dựng bộ chỉ số đánh giá năng lực, kết quả công việc của giảng viên phù hợp với vị trí việc làm; nghiên cứu điều chỉnh cơ chế chi trả thu nhập tăng thêm hợp lý hơn.

7. Rà soát chiến lược phát triển đội ngũ; có các chỉ số cụ thể, phù hợp phát triển đội ngũ nhân viên theo từng giai đoạn; ổn định cơ cấu tổ chức, nhân sự của các đơn vị để đảm bảo chất lượng và hiệu quả công việc. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và tạo điều kiện cho đội ngũ nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thực hiện công việc. Điều chỉnh tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, bổ sung các tiêu chí về phục vụ cộng đồng. Thực hiện khảo sát về mức độ hài lòng của cán bộ hỗ trợ đối với cách thức quản trị theo kết quả công việc.

8. Tăng cường khảo sát, phân tích và dự báo về nhu cầu nguồn nhân lực của ngành Sư phạm Địa lý và phân khúc việc làm của sinh viên tốt nghiệp để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp. Có biện pháp hiệu quả để tăng cường công tác cố vấn học tập và hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ Địa lý - Môi trường gắn với các hoạt động thực hành, thực tập của các học phần chuyên ngành trong CTĐT. Xây dựng kế hoạch có tính chiến lược cho các hoạt động hỗ trợ sinh viên nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp.

9. Khẩn trương bổ sung đầy đủ học liệu cho CTĐT; khai thác hiệu quả nguồn học liệu mở. Tăng cường cơ sở vật chất phù hợp, đáp ứng yêu cầu phục vụ chuyên môn của CTĐT; đánh giá khả năng phối hợp hiệu quả sử dụng hệ thống phòng học, phòng chức năng, phòng thực hành, phòng máy; xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng hệ thống cơ sở vật chất đáp ứng Thông tư 03/2020/TT-BGDĐT. Rà soát, cải thiện công tác phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn, an ninh và môi trường.

10. Tiếp tục rà soát, cải tiến cơ chế phản hồi của các bên liên quan, đánh giá nhu cầu của thị trường lao động, tăng cường tham khảo các CTĐT tiên tiến để cải tiến chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá hướng đến đạt chuẩn đầu ra; xây dựng cơ sở dữ liệu khảo sát tổng hợp, liên thông giữa các đơn vị để thuận tiện cho khai thác, sử dụng. Có chính sách khuyến khích giảng viên và sinh viên thực hiện các nghiên cứu có định hướng ứng dụng vào cải tiến việc dạy và học, đặc biệt là các nghiên cứu về tác động/hiệu quả của các phương pháp giảng dạy và học tập tiên tiến...

11. Có các biện pháp hiệu quả để giảm tỷ lệ thôi học, tăng khả năng phát triển nghề nghiệp, tăng kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên và mức độ hài lòng của các bên liên quan. Nghiên cứu điều chỉnh CTĐT phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động, chú trọng phát triển, nâng cao năng lực, kỹ năng cho sinh viên. Liên kết, hợp tác hiệu quả, sâu rộng với các bên liên quan, đặc biệt là các đơn vị sử dụng lao động để tạo cơ hội, nguồn lực cho sinh viên nghiên cứu khoa học, phục vụ xã hội.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, Khoa Địa lý cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Sư phạm Địa lý gửi cơ quan quản lý trực tiếp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

